TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/DS-ST
Ngày: 14-01-2021
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thanh Hải.

Ông Huỳnh Minh Chiến.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Pn Thị Như là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 144/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc*"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2020/QĐST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Thái Thị Liêm P, sinh năm 1966.

Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã V, huyện N, tỉnh C.

- *Bị đơn*: Ông Phạm Quốc T (tên gọi khác Cà P), sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã V, huyện N, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/11/2020, bà Thái Thị Liêm P trình bày: Vào ngày 13/4/2018 dương lịch (nhằm ngày 27/02/2018 âm lịch), bà cho ông Phạm Quốc T (tên gọi khác là Cà P) mượn số tiền 40.000.000 đồng. Đến ngày 13/9/2020 dương lịch, ông Phạm Quốc T đã trả cho bà là 13.000.000 đồng tiền vốn và từ đó đến nay ông T không trả số tiền còn lại. Nay yêu cầu ông Phạm Quốc T trả số tiền

vốn là 27.000.000 đồng và tiền lãi của 40.000.000 đồng từ ngày 13/4/2018 dương lịch cho đến ngày 13/9/2020 dương lịch theo quy định pháp luật.

Ông Phạm Quốc T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo cho ông T biết việc bà Thái Thị Liêm P khởi kiện. Tuy nhiên, ông T không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án và cũng không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Thái Thị Liêm P khởi kiện yêu cầu ông Phạm Quốc T địa chỉ cư trú ấp Kinh Ranh, xã Viên An Đông, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau trả tiền vay. Xét đây là quan hệ dân sự về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ông Phạm Quốc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng ông T vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với ông T.

[2] Về nội dung: Bà Thái Thị Liêm P xác định vào ngày 13/4/2018 dương lịch (nhằm ngày 27/02/2018 âm lịch) có cho ông Phạm Quốc T mượn số tiền 40.000.000 đồng, đến ngày 13/9/2020 dương lịch ông T đã trả được 13.000.000 đồng tiền vốn còn lại 27.000.000 đồng nhưng đến nay chưa thanh toán. Ông Phạm Quốc T đã được Tòa án thông báo cho biết việc bà P khởi kiện yêu cầu trả tiền vay nhưng ông T không có ý kiến đối với yêu cầu của bà P và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án. Đồng thời, trong quá trình giải quyết vụ án bà P có cung cấp cho Tòa án biên nhận thể hiện việc ông T có vay tiền của bà P. Từ đó có cơ sở xác định, việc ông T vay tiền của bà P là thực tế có xảy ra.

Đối với yêu cầu tiền lãi: Bà Thái Thị Liêm P yêu cầu ông T trả lãi của số tiền 40.000.000 đồng từ ngày 13/4/2018 dương lịch cho đến ngày 13/9/2020 dương lịch theo quy định pháp luật. Xét yêu cầu tiền lãi của bà P là phù hợp với với quy định nên được chấp nhận.

Tiền lãi được tính cụ thể như sau: Từ ngày 13/4/2018 dương lịch đến ngày 13/9/2020 dương lịch là 02 (hai) năm, 05(năm) tháng:

40.000.000 đồng x 20% x 02 năm = 16.000.000 đồng.

40.000.000 đồng x 1.666% x 05 tháng = 3.332.000 đồng.

Tổng số tiền lãi là 19.332.000 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thái Thị Liêm P buộc ông Phạm Quốc T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Thái Thị Liêm P số tiền vốn và lãi là 46.332.000 (Bốn mươi sáu triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng).

[3] Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch bà Thái Thị Liêm P không phải chịu. Ngày 03 tháng 11 năm 2020, bà P đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006394 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau bà P được nhận lại. Án phí dân sự có giá ngạch ông Phạm Quốc T phải chịu 2.316.600 đồng.

[4] Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 469 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Thái Thị Liêm P Pha buộc ông Phạm Quốc T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Thái Thị Liêm P số tiền vốn và lãi là 46.332.000 (Bốn mươi sáu triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch bà Thái Thị Liêm P không phải chịu. Ngày 03 tháng 11 năm 2020, bà P đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006394 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau bà P được nhận lại. Án phí dân sự có giá ngạch ông Phạm Quốc T phải chịu 2.316.600 đồng.

Bản án sơ thẩm đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Nghi